

BÁO CÁO

kết quả thực hiện Kế hoạch số 02-KH/UBKTTU, ngày 28/01/2026 về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và chuyển đổi số trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng năm 2026

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Quyết định số 204-QĐ/TW của Ban Bí thư về phê duyệt Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng; Kế hoạch số 02-KH/UBKTTU, ngày 28/01/2026 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và chuyển đổi số trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng năm 2026, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã Hải An báo cáo kết quả thực hiện tháng 3, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã tổ chức hội nghị phổ biến, quán triệt đầy đủ nội dung Nghị quyết 57-NQ/TW, Đề án 204 và các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác chuyển đổi số đến toàn thể cán bộ, công chức trong ngành Kiểm tra Đảng ở địa phương.

- Ngoài ra, đơn vị còn lồng ghép phổ biến nội dung chuyển đổi số vào các hội nghị, như: giao ban Ban Thường vụ Đảng ủy; hội nghị phổ biến, quán triệt các nghị quyết chuyên đề của Trung ương, của Tỉnh; hội nghị giao ban công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức về yêu cầu “giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu” của cán bộ, đảng viên ngành Kiểm tra Đảng.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và hoàn thiện thể chế

- Chỉ đạo, triển khai, phổ biến, quán triệt, thực hiện đầy đủ các nội dung Kế hoạch số 04-KH/UBKTĐU của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã ban hành ngày 13/02/2026 về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và chuyển đổi số trong công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng đến toàn thể cán bộ, công chức trong ngành Kiểm tra Đảng ở địa phương.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đồng chí Ủy viên UBKT phụ trách các nhóm hồ sơ số hóa, lĩnh vực công tác (kiểm tra; giám sát; thi hành kỷ luật của Đảng; kê khai tài sản, thu nhập...).

- Thực hiện chế độ báo cáo tuần, tháng theo yêu cầu của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và cơ quan có thẩm quyền.

3. Phát triển hạ tầng số

- Triển khai rà soát máy móc, trang thiết bị ở đơn vị, phối hợp với Văn phòng Đảng ủy tiến hành nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin; thay thế các thiết bị không đáp ứng yêu cầu.

- Phối hợp với Văn phòng Đảng ủy nhận bàn giao 01 bộ máy vi tính sử dụng để soạn thảo văn bản mật theo hướng dẫn của cấp trên (đã hoàn thành theo đúng kế hoạch)

- 100% cán bộ Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã được cấp và sử dụng chữ ký số trong gửi, nhận văn bản điện tử.

4. Phát triển nền tảng số, ứng dụng số

- 100% cán bộ, công chức của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã triển khai sử dụng hiệu quả Hệ thống điều hành tác nghiệp và các phần mềm chuyên ngành của Ngành Kiểm tra Đảng.

- 100% văn bản (thuộc diện gửi nhận điện tử) được ký số và trao đổi trên môi trường mạng.

5. Phát triển dữ liệu số dùng chung

- 100% văn bản, tài liệu phát sinh mới năm 2026 được tạo lập và xử lý trên môi trường điện tử.

- Hiện đơn vị đang triển khai rà soát, tổng hợp, phân loại hồ sơ để số hóa theo lộ trình kế hoạch đã đề ra và theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

6. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin

- Thường xuyên thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin, không để xảy ra sự cố mất an toàn dữ liệu.

- Đơn vị đã thực hiện việc quán triệt nghiêm nguyên tắc bảo vệ bí mật Nhà nước trong quá trình số hóa và khai thác dữ liệu đến toàn thể cán bộ, công chức trong ngành Kiểm tra Đảng ở địa phương.

7. Phát triển nguồn nhân lực và bố trí kinh phí

- Cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số do cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

- Phối hợp với Văn phòng Đảng ủy tham mưu giúp Đảng ủy bố trí cán bộ kiêm nhiệm phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số ở địa phương.

- Chủ động phối hợp với Văn phòng Đảng ủy lập dự toán kinh phí để phục vụ công tác chuyển đổi số năm 2026 đảm bảo đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, phân công rõ người, rõ việc, rõ tiến độ.

- Các chỉ tiêu cơ bản đạt và vượt kế hoạch đề ra (đặc biệt là chỉ tiêu ký số văn bản điện tử).

- Nhận thức và kỹ năng số của cán bộ ngành Kiểm tra Đảng ở địa phương đã được nâng lên rõ rệt.

- Không để xảy ra mất an toàn thông tin.

2. Hạn chế

- Việc thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu thời điểm trước ngày 01/7/2025 đối với đơn vị là rất khó khăn do công tác lưu trữ, quản lý của các địa phương trước sáp nhập chưa được trú trọng. Hơn nữa thực tế đơn vị cũng chưa được nhận bàn giao hồ sơ, tài liệu từ các cơ quan, đơn vị, địa phương trước khi sáp nhập.
- Một số trang thiết bị tuy đã nâng cấp nhưng vẫn còn hạn chế về cấu hình so với yêu cầu xử lý dữ liệu lớn.

3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan: một số quy định về số hóa hiện nay chưa đồng bộ, chưa cụ thể nên khó khăn cho việc triển khai thực hiện.
- Nguyên nhân chủ quan: kinh nghiệm, trình độ ứng dụng công nghệ thông tin của một số cán bộ ở địa phương đôi khi còn hạn chế.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI

- Tiếp tục hoàn thành số hóa hồ sơ theo đúng chỉ đạo, hướng dẫn của cấp thẩm quyền và theo lộ trình kế hoạch đã đề ra.
- Đẩy mạnh khai thác dữ liệu số phục vụ công tác giám sát chuyên đề, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.
- Tăng cường đào tạo kỹ năng phân tích dữ liệu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ ngành Kiểm tra Đảng ở địa phương.
- Tiếp tục bảo đảm an toàn, an ninh thông tin ở mức cao nhất.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 02-KH/UBKTTU, ngày 28/01/2026 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và chuyển đổi số trong công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng tháng 3 năm 2026. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã Hải An trân trọng báo cáo.

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (để báo cáo),
- Phòng Nghiệp vụ III (để báo cáo),
- Ban Thường vụ Đảng ủy (để báo cáo),
- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cấp dưới,
- Các đồng chí Ủy viên UBKT Đảng ủy xã,
- Lưu VT.

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA
CHỦ NHIỆM**

Vũ Hồng Kiên